

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TS
TỈNH AG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST

Ngày: 28/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS, TỈNH AG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tr.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh L.

2. Ông Trần Đ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Th - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS tham gia phiên tòa:* Ông Dương Ngọc S - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TS xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (Vũ H, Cọp, T), sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp Bình Đ, xã Bình Phú, huyện CP, tỉnh AG; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Phạm Thị H (chết); anh chị em ruột có 6 người, bị cáo là người thứ năm; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1984, có 01 con là Nguyễn Thị Yến Linh, sinh năm 2003.

Tiền án:

Ngày 14/11/2003, Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh AG xử 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp T sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (T sản chiếm đoạt 2.060.000 đồng), đến ngày 22/4/2004 chấp Hnh xong hình phạt.

Ngày 27/12/2004, Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh AG xử 01 năm tù, về tội “Trộm cắp T sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (T sản chiếm đoạt 3.500.000 đồng), đến ngày 11/5/2005 chấp Hnh xong hình phạt.

Ngày 20/4/2006, Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh AG xử 02 năm tù, về tội “Trộm cắp T sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (T sản chiếm đoạt 720.000 đồng), đến năm 2007 chấp Hnh xong hình phạt.

Ngày 04/6/2008, Tòa án nhân dân huyện C THnh, tỉnh AG xử 06 năm tù, về tội “Trộm cắp T sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (T sản chiếm đoạt 6.296.000 đồng), đến ngày 15/02/2014 chấp Hnh xong hình phạt.

Ngày 25/9/2014, Tòa án nhân dân huyện C THnh, tỉnh AG xử 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp T sản” theo khoản 1 Điều 138 (T sản chiếm đoạt 315.000 đồng) và 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được Sa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt phải chấp Hnh cho hai tội trên là 01 năm 03 tháng tù, đến ngày 11/7/2015 chấp Hnh xong hình phạt.

Ngày 24/11/2015, Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh AG xử 02 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp T sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được Sa đổi, bổ sung năm 2009 (T sản chiếm đoạt 6.000.000 đồng), đến ngày 29/10/2017 chấp Hnh xong hình phạt.

Ngày 22/3/2018, Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh AG xử 03 năm tù, về tội “Trộm cắp T sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (T sản chiếm đoạt 14.992.000 đồng), đến ngày 15/9/2020 chấp Hnh xong hình phạt.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam - Công an tỉnh AG.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt)

Người làm chứng:

1/ Chị Trần Thị Thu B, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt)

2/ Chị Trần Thị Mỹ C, sinh năm 1983. Nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt)

3/ Chị Dương Thị Th, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp Tân Hiệp B, thị trấn Óc Eo, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt)

4/ Anh Dương Văn H, sinh năm 2001. Nơi ở hiện nay: Trại tạm giam – Công an tỉnh AG (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 28/10/2021, anh Nguyễn Thanh T nhớ lại việc trước đây bị cáo Nguyễn Văn H có lời lẽ thô tục chửi chị Trần Thị Thu B (sống chung

như vợ chồng với anh T) nên anh T nhờ anh Dương Văn H, chị Dương Thị Th đánh dần mặt bị cáo rồi sẽ cho 200.000 đồng, nhưng anh H không đồng ý. Ngay sau đó, anh H, chị Th gặp bị cáo ở khu vực chợ thị trấn Óc Eo nói lại sự việc trên cho bị cáo biết. Tức giận, bị cáo đi bộ đến nH trọ “Mỹ C” của chị Trần Thị Mỹ C làm chủ tại ấp Tân Hiệp B, thị trấn Óc Eo, huyện TS tìm anh T, trên đường đi ngang quán ăn ven đường bị cáo thấy trên bàn có cây dao loại Thái Lan lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (11.5 x 1.8)cm, lưỡi sắc, mũi nhọn nên lấy vắt vào lưng quần, tiếp tục đi đến nH trọ, bị cáo thấy anh T và chị Thu B đang ăn cơm trên bàn ghế xi măng trước cửa thì bị cáo đi vào hỏi lý do kêu anh H đánh bị cáo thì bị anh T chửi nên tay phải bị cáo rút con dao đã chuẩn bị trước đó đâm nhiều nhất trúng vào lưng, tay của anh T. Bị đâm, anh T nhặt lấy hai vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh đánh trả, khi bị cáo bỏ chạy ra đường bị anh T dùng vỏ chai nước ngọt đánh trúng vào đầu té xuống lộ bất tỉnh. Anh T được gia đình đưa đến Phòng khám khu vực Óc Eo băng bó vết thương rồi về, còn bị cáo được đưa đến Trung tâm y tế huyện TS cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa trung tâm AG điều trị, đến ngày 29/10/2021, bị cáo trốn viện do trước đó bị cáo có liên quan đến vụ án khác.

Ngày 12/12/2021, anh Nguyễn Thanh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về việc bị cáo Nguyễn Văn H gây thương tích cho anh.

Vật chứng thu giữ:

- 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (11.5 x 1.8)cm, lưỡi sắc, mũi nhọn; 01 cây dao dài 21cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (11.5 x 1.8)cm, lưỡi sắc, mũi nhọn, cán bằng nhựa màu vàng dài 9.5cm, rộng 02cm.

- 01 đôi dép da màu đen; 01 đôi dép nhựa màu trắng loại dép tổ ong; 01 mũ lưỡi chai màu xanh, trên mũ có ghi chữ LA.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 438/21/TgT ngày 24/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh AG, đối với: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990, ghi nhận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vai trái, kích thước (7.5 x 0.1)cm, bờ sắc gọn: 02%.
- Sẹo mặt trước 1/3 giữa cánh tay phải, kích thước (03 x 0.1)cm, bờ sắc gọn: 01%.
- Sẹo mặt trong 1/3 giữa cánh tay trái, kích thước (01 x 0.3)cm, bờ sắc gọn: 01%.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là: 05%.

3. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên.

Ngày 13/12/2021, bị cáo Nguyễn Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS khởi tố điều tra. Ngày 17/12/2021, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh AG bắt theo quyết định truy nã về Hình vi “Giết người”.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKSTS-HS ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh AG đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội, phù hợp với các vật chứng thu giữ và T liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo biết Hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Nguyễn Thanh T trình bày việc bị cáo dùng dao đâm gây thương tích cho anh như nội dung vụ án đã nêu, trong lúc đánh nhau thấy bị cáo sử dụng 02 cây dao loại dao Thái Lan. Nay anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS thực Hành quyền công tố NH nước tại phiên tòa phát biểu luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, Hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã Sa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm tù đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các Hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến Hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định Hnh vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, T liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy có đầy đủ căn cứ xác định: Do tức giận việc Nguyễn Thanh T và Trần Thị Thu B thuê người đánh dần mặt bị cáo (do trước đó giữa T và bị cáo có mâu thuẫn) nên bị cáo dùng dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đâm Nguyễn Thanh T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05%; bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, Hnh vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được Sa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS đã truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hnh vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý nhất của xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ, mọi Hnh vi trái pháp luật xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều phải bị pháp luật trừng trị kịp thời và nghiêm minh.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H là thanh niên đã trưởng tHnh, có đầy đủ sức khỏe và biết nhận thức việc nào đúng, việc nào sai, nhưng vì xem thường pháp luật, nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội.

Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ vì bị hại cho rằng trước đây bị cáo có lời lẽ thô tục, nên thuê người đánh dần mặt; lẽ ra khi được Dương Văn H và Dương Thị Th nói lại việc T thuê đánh bị cáo thì bị cáo phải gặp T để tìm cách giải quyết cho phù hợp để giữ tình cảm bạn bè. Nhưng do xem thường pháp luật, bị cáo đã dùng dao là loại hung khí nguy hiểm đâm bị hại dẫn đến thương tích 05%.

Hnh vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhân thân bị cáo, trong suốt thời gian dài từ năm 2003 đến năm 2018, bị cáo liên tục vi phạm pháp luật và bị Tòa án xét xử, đều này thể hiện bị cáo là người rất xem thường pháp luật, khó cải tạo. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm..

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình có xem xét cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo xuất thân từ tHnh phần lao động, không biết chữ, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa tHnh khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thực hiện Hình vi phạm tội, gây thiệt hại về sức khỏe cho bị hại thì phải có nghĩa vụ bồi thường, khắc phục H quả. Tuy nhiên trong quá trình điều tra bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (11,5 x 1,8)cm, lưỡi sắc, mũi nhọn; 01 cây dao dài 21cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (11,5 x 1,8)cm, lưỡi sắc, mũi nhọn, cán bằng nhựa, màu vàng dài 9,5cm, rộng 2cm; 01 đôi dép da màu đen; 01 đôi dép nhựa màu trắng loại dép tổ ong; 01 mũ lưỡi trai màu xanh, trên mũ có ghi chữ LA.

Xét thấy, đây là vật chứng liên quan đến vụ án không còn giá trị S dụng, nên cần tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (Vũ H, Cọp, T) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được Sa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H (Vũ H, Cọp, T) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được Sa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (11,5 x 1,8)cm, lưỡi sắc, mũi nhọn; 01 cây dao dài 21cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (11,5 x 1,8)cm, lưỡi sắc, mũi nhọn, cán bằng nhựa, màu vàng dài 9,5cm, rộng 2cm; 01 đôi dép da màu đen; 01 đôi dép nhựa màu trắng loại dép tổ ong; 01 mũ lưỡi trai màu xanh, trên mũ có ghi chữ LA.

(Các vật chứng này hiện do Chi cục Thi Hình án dân sự huyện TS quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ-VKSTS, ngày 13/5/2022)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND tỉnh AG;
- Sở Tư pháp AG;
- VKSND huyện TS;
- Cơ quan điều tra CA huyện TS;
- Cơ quan THA hình sự huyện TS;
- Chi cục THADS huyện TS;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND tỉnh AG;
- Sở Tư pháp AG;
- VKSND huyện TS;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện TS;
- Chi cục THADS huyện TS;
- Bị cáo, bị hại (để thi Hnh);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Văn Tr**